

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:157/2018/HSST
Ngày: 24/8/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG – TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Mạnh Tuấn

2/ Ông Nguyễn Công Hoan

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại nhà văn hóa khu 4, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 138/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Đ - sinh năm 1979 tại Hải Dương.

Nơi cư trú: Số nhà 9 ngõ 87, Khu 4, phường NC, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ninh Dương Ph và bà Nguyễn Thị Tr. Có vợ là Lê Thị H (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 1998;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/5/2018, tạm giam ngày 10/5/2018 tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lê Văn Tr, sinh năm 1991.

Địa chỉ: P.103 khu tập thể BT, phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Anh Lưu Văn T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Tr, thị trấn LC, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Đ là đối tượng có sử dụng chất ma túy tổng hợp. Khoảng 21h00' ngày 04/5/2018, Đ đi ra khu vực đê bên Hàn thuộc phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương mua được 01 gói ma túy với số tiền 200.000 đồng của một nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) rồi cầm trong tay trái đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 21h40' cùng ngày, khi Đ đang đi ở lề đường Quốc lộ 5 thuộc khu 4, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC47) - Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong bàn tay trái của Đ 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, trước sự chứng kiến của anh Lưu Văn T và anh Lê Minh Ch.

Tại Kết luận giám định số 316/KLGD- PC54 ngày 07/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

“Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng ghi thu của Nguyễn Minh Đ gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 0,353gam (Không phải ba trăm năm mươi ba gam, là loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ- CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,278 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 316 /KLGD-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố Hải Dương chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 149/CT-VKSTPHD ngày 26/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Minh Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra, xác định Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Về điều luật: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/5/2018;

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,278 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 316 /KLGD-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử: Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21h40' ngày 04/5/2018, tại lề đường Quốc lộ 5 thuộc Khu 4

phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, Nguyễn Minh Đ đang cất giấu trái phép trong tay phải 0,353 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC47) - Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo Nguyễn Minh Đ có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng vẫn cố ý cất giấu trái phép 0,353 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, xâm hại đến sức khỏe và sự phát triển của loài người. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung về tội phạm trong xã hội.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp, tài sản riêng và không có nguồn thu nhập nào khác nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,278 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 316 /KLGD-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về các vấn đề khác: Không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Minh Đ nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ **15** (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/5/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy đối với 0,278 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 316 /KLGD-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Tình trạng vật chứng, chủng loại, số lượng, trọng lượng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh Đ phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND Tp Hải Dương;
- CQCSĐT-CQTHSHS-Công an Tp Hải Dương;
- Trại tạm giam thuộc CA tỉnh HD;
- Bị cáo;
- UBND phường NC, thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNVCS Công an tỉnh;
- Chi cục THADS Tp Hải Dương (án có hiệu lực);
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh